



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Gia Lai, ngày 08 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2025

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Bảo và phát thanh, truyền hình Gia Lai công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Quý 3 năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3 tháng năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí, nguồn thu hoạt động dịch vụ	27.482,556	3.462,684	12,60	
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	27.482,556	3.462,684	12,60	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.842,156	3.462,684	16,61	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3 tháng năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	46.436,378	13.326,067	-	-
I	Nguồn ngân sách trong nước	25.370,920	9.536,102	-	-
1	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	25.370,920	9.536,102		
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10.075,543	5.521,736	54,80	
1.2	Tiết kiệm 10% cải cách tiền lương				
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15.295,377	4.014,366	26,25	
2	Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin	21.065,458	3.789,965		
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.100,893	1.984,983	94,48	
1.2	Tiết kiệm 10% cải cách tiền lương				
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	18.964,565	1.804,983	9,52	

TỔNG BIÊN TẬP



Hồ Xuân Ánh